

Số: 963 /KH-UBND

Bình Dương, ngày 11 tháng 3 năm 2021

**KẾ HOẠCH**  
**Công tác pháp chế năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

Thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế (sau đây gọi tắt là Nghị định số 55/2011/NĐ-CP); Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thông tư số 01/2015/TT-BTP ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức pháp chế; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Kế hoạch công tác pháp chế năm 2021 trên địa bàn tỉnh với những nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Tiếp tục nâng cao năng lực, chất lượng, hiệu quả hoạt động pháp chế; triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả, đúng pháp luật nhiệm vụ pháp chế, góp phần thực hiện tốt vai trò quản lý nhà nước bằng pháp luật tại địa phương, thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, cải cách tư pháp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

**2. Yêu cầu**

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đối với việc kiện toàn đội ngũ thực hiện công tác pháp chế, bố trí công chức theo hướng kiêm nhiệm ổn định tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; tăng cường đào tạo về pháp luật và bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ về công tác pháp chế nhằm nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức pháp chế.

- Xác định rõ nội dung hoạt động, trách nhiệm của các cơ quan có liên quan để các cơ quan, đơn vị chủ động thực hiện đúng, kịp thời nhiệm vụ công tác pháp chế theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP.

**II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Kiện toàn tổ chức, bộ máy**

Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý đã thành lập Phòng pháp chế hoặc bố trí công chức pháp chế

chuyên trách thì tiếp tục duy trì, hoạt động ổn định, đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 12 của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, hạn chế thay đổi đội ngũ công chức làm công tác pháp chế nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn.

## **2. Nâng cao năng lực đội ngũ những người làm công tác pháp chế**

- Lãnh đạo các sở, ngành cần quan tâm chỉ đạo tăng cường hiệu quả hoạt động pháp chế, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ pháp chế thực hiện tốt nhiệm vụ.

- Cử công chức, viên chức, nhân viên pháp chế chuyên trách tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do cấp có thẩm quyền tổ chức đầy đủ, có hiệu quả.

- Sở Tư pháp tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ công tác pháp chế cho đội ngũ cán bộ pháp chế sở, ngành; cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến công tác pháp chế.

## **3. Hoạt động pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh**

Thủ trưởng các sở, ngành nghiêm túc chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác pháp chế theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP và Thông tư số 01/2015/TT-BTP. Một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

### **3.1. Công tác xây dựng pháp luật**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, đảm bảo tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật theo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Chủ trì soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh theo phân công, đảm bảo tiến độ và chất lượng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

- Tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý do các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và địa phương gửi lấy ý kiến, đảm bảo nội dung và thời hạn theo quy định.

- Chỉ đạo, phân công, giao trách nhiệm bộ phận (*công chức phụ trách*) pháp chế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến ngành, lĩnh vực do cơ quan mình quản lý; cung cấp thông tin kịp thời, phối hợp với Sở Tư pháp và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết theo quy định tại khoản 1 Điều 27, khoản 1 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và khoản 5 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

### 3.2. Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật

- Trong phạm vi nhiệm vụ được phân công, các sở, ngành chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc cơ quan, đơn vị mình quản lý theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện việc kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do sở, ngành mình tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Tư pháp rà soát, lập Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc cơ quan, đơn vị mình quản lý đã hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 để thực hiện công bố theo quy định tại Điều 38, Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và khoản 34 Điều 1 Nghị định 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đề xuất phương án xử lý những văn bản quy phạm pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cho phù hợp.

- Báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo quy định.

### 3.3. Công tác theo dõi thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020) và Kế hoạch số 404/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2021 của UBND tỉnh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm 2021.

- Tập trung tuyên truyền, phổ biến những quy định mới của Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi năm 2020 đến cán bộ, công chức và người dân trên địa bàn theo Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021 trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cắt giảm Chi phí tuân thủ pháp luật theo mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### *3.4. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật năm 2021 của tỉnh; trong đó chú trọng triển khai, tuyên truyền các văn bản pháp luật mới của Trung ương và địa phương; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật; gắn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với thực thi pháp luật và định hướng các vấn đề mà dư luận quan tâm; tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù; đặc biệt là tuyên truyền pháp luật gắn với sự kiện chính trị quan trọng là bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

- Nâng cao chất lượng của cán bộ pháp chế, phòng pháp chế trong công tác tham mưu, thực hiện hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật của ngành, đơn vị; thực hiện tốt Ngày pháp luật hàng tháng và Ngày pháp luật Việt Nam 09 tháng 11.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong hoạt động tuyên truyền pháp luật nhằm đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; tăng cường tuyên truyền pháp luật trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Tiếp tục xã hội hóa hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; huy động sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong việc thực hiện hoặc hỗ trợ cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

#### *3.5. Công tác bồi thường của Nhà nước*

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu trong công tác bồi thường nhà nước; Thông tư số 08/2019/TT-BTP ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.

- Khẩn trương giải quyết các vụ việc yêu cầu bồi thường nhà nước theo Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước theo chỉ đạo tại khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 134/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tiếp tục thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề, chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XIV và một số Nghị quyết trong nhiệm kỳ Khóa XIII (nếu có).

- Thực hiện công tác thống kê, báo cáo về công tác bồi thường theo quy định của pháp luật.

### 3.6. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thuộc phạm vi được phân công của cơ quan, đơn vị theo Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

- Tiếp nhận, giải đáp kịp thời về pháp luật cho doanh nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tạo điều kiện thu hút đầu tư phát triển kinh tế địa phương.

- Tham mưu ban hành các văn bản liên quan đến chế độ, chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định.

- Báo cáo kết quả hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp định kỳ về Sở Tư pháp đúng tiến độ, chất lượng theo quy định.

### 3.7. Về công tác tham mưu các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng

Tham gia ý kiến đối với việc xử lý các vấn đề trong phạm vi ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước ở địa phương và khi tham gia tố tụng để bảo vệ lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật; tham gia xử lý, đề xuất, kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, khắc phục hậu quả các vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

### 4. Hoạt động pháp chế của các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh

Công tác pháp chế của các doanh nghiệp nhà nước được thực hiện theo nội dung quy định tại Điều 7 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP. Kết quả công tác pháp chế hàng năm của các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp.

### 5. Báo cáo công tác pháp chế

Các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả tình hình thực hiện công tác pháp chế của ngành, đơn vị mình về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) **trước ngày 25 tháng 12 năm 2021** để tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp theo đúng thời gian quy định.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác pháp chế năm 2021 và tổ chức thực hiện có hiệu quả tại cơ quan, đơn vị mình; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện công tác pháp chế năm 2021 theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.

2. Sở Tư pháp tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp và xây dựng Báo cáo kết quả công tác pháp chế năm 2021 trên địa bàn tỉnh theo quy định.

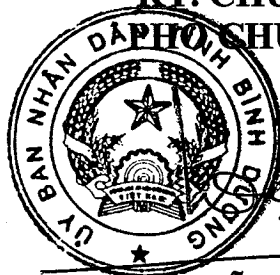
3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn kinh phí thực hiện công tác pháp chế theo đúng quy định pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về công tác pháp chế năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn thực hiện./.

**Nơi nhận:** *EM*

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - BTP;
- TT. HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành; *STP*
- Các doanh nghiệp NN; *A*
- LĐVP (Lg, Tg), TH;
- Lưu: VT, Lh; *8*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Lộc Hà**